

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VĂN HỌC CHO HỌC SINH - MỘT NỘI DUNG QUAN TRỌNG CỦA ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

VŨ NGỌC HÙNG*

Ngày nhận bài: 10/06/2016; ngày sửa chữa: 10/6/2016; ngày duyệt đăng: 14/06/2016.

Abstract: Designing Philology curriculum in high school towards developing student's competence has been carried out in advanced countries in the world. In Vietnam, this is one of important orientation of education reform today in order to develop learner's competencies such as text receiving, text making, communication and aesthetics. This orientation is to catch up with international education trend and preserve national literature characters.

Keywords: Literature competence, text receiving, text making.

Có thể nói, định hướng xây dựng chương trình giáo dục phổ thông môn *Ngữ văn* theo hướng tiếp cận năng lực từ đầu thế kỉ XXI đến nay đã được nhiều nước trên thế giới quan tâm và tiến hành. Chúng tôi cho rằng, việc thực hiện một lộ trình về cải cách giáo dục phổ thông nói chung và môn *Ngữ văn* nói riêng theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh (HS) là một yêu cầu bức thiết.

1. Nội dung phát triển năng lực văn học cho HS

1.1. Tiền đề của việc xây dựng nội dung và chương trình *Ngữ văn* mới:

- Thực tiễn đổi mới giáo dục ở nhiều quốc gia trong vài thập niên gần đây khẳng định cách xây dựng chương trình theo định hướng phát triển năng lực là xu hướng tất yếu, đáp ứng yêu cầu GD-ĐT con người trong bối cảnh khoa học và công nghệ phát triển với tốc độ chưa từng có và nền kinh tế tri thức đóng vai trò ngày càng quan trọng đối với mọi quốc gia.

- Thực tiễn dạy học *Ngữ văn* ở Việt Nam trong thời gian qua và thực trạng hiện nay cho thấy cách dạy học *Ngữ văn* theo lối bình giảng và cung cấp cho HS các kiến thức lí thuyết một cách tách biệt không đáp ứng được nhu cầu học tập của giới trẻ ngày nay và không còn phù hợp với xu thế của giáo dục hiện đại. Kinh nghiệm đổi mới chương trình theo hướng tích hợp và đa dạng hóa các thể loại văn bản được đưa vào nhà trường trong chương trình hiện hành cũng đặt cơ sở cho việc tiếp tục đổi mới chương trình theo hướng đó trong bối cảnh xây dựng chương trình phát triển năng lực nói chung.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT khẳng định đổi mới chương trình theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học. Hướng tiếp cận này đặt ra mục tiêu căn bản là giúp cho HS có

thể làm được gì sau khi học, chứ không tập trung vào việc xác định HS cần học những gì để có được kiến thức toàn diện về các lĩnh vực chuyên môn.

1.2. Xuất phát từ đặc trưng của bộ môn:

- *Ngữ văn* là môn học công cụ, vừa là môn nghệ thuật, nó mang tính khoa học lại vừa mang tính nhân văn sâu sắc. Bởi vậy, khi dạy học bộ môn cần phải xác định được những mục tiêu cụ thể và nên có cách tiếp cận riêng biệt để hướng tới đạt những mục tiêu đó.

- Môn *Ngữ văn* giúp HS phát triển các năng lực phổ quát và đặc thù để góp phần trực tiếp vào thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường phổ thông. Năng lực tư duy, năng lực tưởng tượng và sáng tạo, năng lực hợp tác, năng lực tự học là những năng lực tổng quát, liên quan đến nhiều môn học. Năng lực sử dụng ngôn ngữ và năng lực thẩm mĩ mà chủ yếu là cảm thụ văn học là những năng lực đặc thù, trong đó năng lực sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp đóng vai trò hết sức quan trọng trong học tập và cuộc sống.

- Chúng tôi cho rằng, môn *Ngữ văn* ở trường phổ thông không nên dạy như một bộ môn khoa học để trang bị cho HS hệ thống các khái niệm hay thuật ngữ khoa học. Tất cả các năng lực và phẩm chất trên đây đều được phát triển thông qua các hoạt động dạy học, "quỹ đạo" của nó là xoay quanh 4 lĩnh vực giao tiếp cơ bản: *nghe, nói, đọc, viết*, còn lại, kiến thức lí thuyết về các phân môn như *Tiếng Việt, Tập làm văn...* nên xem là những phương tiện để tiến hành các hoạt động dạy học đó.

1.3. Hệ thống năng lực của HS mà môn *Ngữ văn* hướng đến. Có thể nói, "năng lực *Ngữ văn*" được hiểu rất khác nhau và dựa trên những căn cứ cụ thể. Nếu căn cứ vào mục tiêu, tính chất và nội dung chương trình môn học từ trước đến nay, từ cách hiểu

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

chung về năng lực, có thể hiểu “năng lực Ngữ văn” là trình độ vận dụng kiến thức, kĩ năng cơ bản về văn học và tiếng Việt để thực hành giao tiếp trong cuộc sống. Theo đó, môn *Ngữ văn* hướng tới phát triển cho HS những năng lực sau đây:

- Năng lực *tiếp nhận* là khả năng nắm bắt đúng thông tin thẩm mỹ và giá trị của văn bản, đi liền với năng lực sáng tạo; bao gồm: năng lực tri giác ngôn ngữ nghệ thuật của tác phẩm; năng lực tái hiện hình tượng; năng lực liên tưởng trong tiếp nhận; năng lực cảm thụ cụ thể kết hợp với năng lực khái quát hóa các chi tiết nghệ thuật của tác phẩm trong tính chỉnh thể của nó; năng lực nhận biết thể loại để định hướng tiếp nhận; năng lực cảm xúc thẩm mỹ; năng lực tự nhận thức; năng lực đánh giá [1; tr 116-130]. Năng lực *sáng tạo* văn học bao gồm: lòng say mê văn học; năng lực phát triển về cảm xúc nhân văn và thẩm mỹ; năng lực tưởng tượng sáng tạo; năng lực khái quát hóa bằng hình tượng - một đặc trưng của tư duy sáng tạo văn học nghệ thuật; năng lực sáng tạo ngôn từ [1; tr 131-152].

- Năng lực *tạo lập văn bản* là khả năng biết tổ chức, xây dựng một văn bản đúng quy cách; đồng thời, biết trình bày và diễn đạt những suy nghĩ, tình cảm, hiểu biết của mình trước một vấn đề văn học và cuộc sống một cách thuyết phục theo yêu cầu của một kiểu loại văn bản nào đó trong nhà trường cũng như thực tiễn của đời sống.

- Giúp HS phát triển năng lực *giao tiếp ngôn ngữ* ở tất cả các hình thức: đọc, viết, nói và nghe, trong đó bao gồm cả năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để viết và nói; giúp HS sử dụng tiếng Việt chính xác, mạch lạc, có hiệu quả và sáng tạo với những mục đích khác nhau trong nhiều ngữ cảnh đa dạng.

- Thông qua những tác phẩm văn học đặc sắc, giúp HS phát triển năng lực *thẩm mỹ*, nhạy cảm và tinh tế với các sắc thái của tiếng Việt; biết đọc và có hứng thú đọc các tác phẩm văn học; biết viết, thảo luận và có hứng thú viết, thảo luận về các tác phẩm văn học. Nhờ đó, các em sẽ có cơ hội khám phá bản thân và thế giới xung quanh, thấu hiểu con người, có cá tính và đời sống tâm hồn phong phú, có quan niệm sống và ứng xử nhân văn.

- Giúp HS phát triển năng lực tư duy, đặc biệt là tư duy suy luận, phản biện, biết đánh giá tính hợp lí và ý nghĩa của những thông tin và ý tưởng được tiếp nhận; phát triển năng lực tưởng tượng và sáng tạo, sự tự tin, năng lực tự lập, năng lực hợp tác và tinh thần tập thể.

- Giúp HS hình thành và phát triển phương pháp học tập, nhất là phương pháp tự học để có thể tự học suốt đời và biết ứng dụng những kiến thức và kĩ năng

học được vào cuộc sống. Nhờ được trang bị kiến thức, kĩ năng và có kinh nghiệm đọc nhiều kiểu văn bản khác nhau trong nhà trường, khi trưởng thành, các em có thể tự đọc sách để không ngừng nâng cao vốn tri thức và văn hóa cần thiết cho cuộc sống và công việc.

- Bồi dưỡng cho HS có thái độ tích cực và tình yêu đối với tiếng Việt, qua đó biết trân trọng, giữ gìn và phát triển các giá trị văn hóa Việt Nam; có tinh thần tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại, nhưng luôn có ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc. Bàn về vấn đề đổi mới chương trình Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực của người học, tác giả Nguyễn Minh Thuyết nhấn mạnh: “*Môn Ngữ văn nên được xác định là một môn học công cụ có mục tiêu hình thành và phát triển năng lực sử dụng tiếng Việt, trong đó có năng lực đọc hiểu các tác phẩm văn học cho HS. Năng lực sử dụng tiếng Việt và tiếp nhận tác phẩm văn học mà môn học này trang bị cho HS là công cụ để HS hoàn thiện nhân cách của mình*” [2; tr 365-366]. Như vậy, khi đổi mới chương trình và sách giáo khoa, bên cạnh việc bắt kịp xu thế quốc tế để hình thành năng lực cho HS, chúng ta cần giữ gìn bản sắc dân tộc trong việc hình thành và bồi dưỡng những năng lực chuyên biệt để góp phần phát triển nền văn học dân tộc.

2. Theo chúng tôi, trong nhà trường phổ thông, mục tiêu của môn Ngữ văn là hình thành và phát triển ở HS các năng lực như: *năng lực tiếp nhận văn bản* và *tạo lập văn bản*. Khái niệm “*văn bản*” được mở rộng, bao gồm cả văn bản văn học và văn bản thông tin, đây cũng là quan điểm chung của nhiều quốc gia trên thế giới về mục tiêu cải cách môn *Ngữ văn* trong giáo dục hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

[1] Phan Trọng Luận (2012). *Phương pháp dạy học văn* (tập 1). NXB Đại học Sư phạm.

[2] Nguyễn Minh Thuyết (2013). *Mục tiêu giáo dục của chương trình Ngữ văn hiện hành và đề xuất đổi mới trong chương trình sau 2015*. Hội thảo Khoa học quốc gia môn Ngữ văn, TP. Huế, tháng 1/2013.

[3] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

[4] Bộ GD-ĐT (2011). *Dạy học Ngữ văn trong bối cảnh đổi mới, toàn diện giáo dục phổ thông*. Kỉ yếu hội thảo khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

[5] John Dewey (2014). *Dân chủ và giáo dục*. NXB Tri thức.